TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29 -7- 2022
V/v "Tranh chấp ly hôn và con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Văn

2. Ông Lê Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn và con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị H, sinh năm 1989. (Vắng mặt).
Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh.
Bị đơn: Anh P, sinh năm 1990. (Vắng mặt).
Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện chị H trình bày: Chị và anh P chung sống với nhau vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh P thường xuyên uống rượu chị có khuyên can nhưng anh P không từ bỏ nên chị và anh P hay cãi vã nhau, có lần anh P đánh chị nên chị mới bỏ nhà về sống chung với mẹ ruột tại ấp Cẩm Bình, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu từ đầu năm 2022 cho đến nay, thời gian ly thân anh chị không gặp nhau bàn bạc gì cả. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu T, sinh ngày 17/8/2017, hiện chị đang nuôi dưỡng cháu T. Nay chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị làm công nhân mỗi tháng thu nhập 9.000.000 đồng nên đủ khả năng nuôi dưỡng cháu T.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04-7-2022 anh P trình bày:

Về hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị H; Về con chung: Anh yêu cầu nuôi dưỡng cháu T, sinh năm: 17/8/2017, anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: Không có.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Chị H và anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó đề nghị xét xử vắng mặt chị H và anh P theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh P; về con chung giao chị H nuôi dưỡng cháu T, anh P không cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu; về tài sản chung chị H và anh P không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; nợ chung anh chị khai không có nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị H và anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị H và anh P chung sống với nhau vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nên chị H có đơn yêu cầu ly hôn, anh P đồng ý. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh P là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị H và anh P chung sống có 01 con chung là cháu T, sinh năm: 17/8/2017. Anh chị đều có yêu cầu nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng. Xét yêu cầu của chị H và anh P thì thấy: Hiện tại cháu T đang sinh sống với chị H và cháu T vẫn phát triển bình thường như mọi đứa trẻ khác, hơn nữa chị H cũng có thu nhập ổn định nên chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị H là có căn cứ. Do chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị H và anh P không yêu cầu nên không giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị H và anh P khai không có nên không giải quyết.

[6] Xét đề nghị của đại Viện viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Quốc Hội; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Quốc Hội về án phí, lệ phí;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh P. Chị H được ly hôn với anh P.

2. Về con chung: Giao chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T, sinh năm: 17/8/2017. Anh P không cấp dưỡng nuôi con.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh P không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H và anh P khai không có nên không giải quyết.

5. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp 300.000 theo biên lai thu số 0024186 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu (chị H đã nộp xong).

6. Báo cho chị H, anh P có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu: TAGD, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tài